Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

PHỤ LỤC 01- A

BẢNG GIÁ CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 378 /QĐ-PTTH ngày 08/12/2023 của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT có hiệu lực từ ngày 01/01/2024).

I. ĐƠN GIÁ

1. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO (TVC):

ĐVT: 1.000 đồng

Ký Hiệu	Thời gian	Tên chương trình	Đơn giá / thời lượng QC				
			5"	10"	15"	20"	30"
A	**Từ 06h30 đến trước 12h00 (Từ thứ 2 đến CN).**						
A1	06h00 - 06h45	Trước hoặc sau thời sự BRT 06h00	3.000	5.000	6.000	8.000	12.000
A2	07h15 - 08h00	Trước hoặc sau phim Nước ngoài	3.000	5.000	6.000	8.000	12.000
A3	07h35 - 07h40	Giữa phim Nước ngoài	4.000	6.000	8.000	11.000	16.000
A4	08h00 - 09h50	Trước hoặc sau các chuyên mục, CT Giải trí	4.000	6.000	8.000	11.000	16.000
A5	09h55 - 10h50	Trước hoặc sau phim Việt Nam 10h00	5.000	7.000	9.000	14.000	18.000
A6	10h20 - 10h30	Giữa phim Việt Nam 10h00	6.000	8.000	11.000	16.000	22.000
A7	11h00 – 11h25	Trước hoặc sau các chuyên mục, CT Giải trí	5.000	7.000	9.000	14.000	18.000
A8	11h30 – 11h50	Trước hoặc sau TS. Hòa nhịp Phát triển	6.000	8.000	11.000	16.000	22.000
B	**Từ 12h00 đến trước 19h00 (Từ thứ 2 đến CN).**						
B1	12h00 - 12h50	Trước hoặc sau phim Nước ngoài 12h00	7.000	9.000	12.000	17.000	24.000
B2	12h20 - 12h30	Giữa phim Nước ngoài 12h00	8.000	10.000	14.000	20.000	28.000
B3	13h00 – 14h00	Trước hoặc sau các CM, CT giải trí khác	6.000	8.000	11.000	16.000	22.000
B4	14h00 - 14h50	Trước hoặc sau phim Việt Nam 14h00	6.000	8.000	11.000	16.000	22.000
B5	14h20 - 14h30	Giữa phim Việt Nam 14h00	7.000	9.000	12.000	17.000	24.000

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

Ký Hiệu	Thời gian	Tên chương trình	Đơn giá / thời lượng QC				
			5"	10"	15"	20"	30"
B6	14h50 - 16h55	Trước hoặc sau các CM, CT giải trí khác	6.000	8.000	11.000	16.000	22.000
B7	16h55 - 17h50	Trước hoặc sau phim Nước ngoài 17h00	8.000	10.000	14.000	20.000	28.000
B8	17h20 - 17h30	Giữa phim Nước ngoài 17h00	10.000	12.000	16.000	24.000	32.000
B9	17h55 – 18h05	Trước hoặc sau các CT khác	10.000	12.000	16.000	24.000	32.000
B10	18h05 - 18h10	Trước hoặc sau Bản tin 5 phút	10.000	12.000	16.000	24.000	32.000
B11	18h10 - 18h25	Trước hoặc sau các Bản tin, Chuyên mục, CT giải trí….	10.000	12.000	16.000	24.000	32.000
B12	18h25 - 18h30	Trước thời sự BRT 18h30	11.500	13.500	18.000	26.000	35.000
V	**Từ 19h45 đến trước 22h40 (Từ thứ 2 đến CN)**						
V1	19h40 - 19h45	Sau TS.VTV	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
V2	19h48 - 19h58	Trước hoặc sau Sitcom hài	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
V3	19h50 – 19h55	Giữa Sitcom hài	12.000	17.000	24.000	34.000	48.000
V4	20h10 - 21h00 20h00 - 22h00	Trước hoặc sau phim Việt Nam, T.Show, G. Show THTT, Tiếp sóng …	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
V5	20h35 - 20h40 20h45 – 21h00	Giữa phim Việt Nam, T.Show, Game Show THTT, Tiếp sóng trực tiếp…	12.000	17.000	24.000	34.000	48.000
V6	21h00 - 21h15	Trước hoặc sau các CT khác	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
V7	21h15 - 22h00	Trước hoặc sau phim Nước ngoài (Thứ 2 - Thứ 7), CT Giải trí (Chủ nhật)	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
V8	21h35 - 21h45	Giữa phim Nước ngoài (Thứ 2 - Thứ 7), CT Giải trí (Chủ nhật)	12.000	17.000	24.000	34.000	48.000
V9	22h00 - 22h15	Trước hoặc sau CT khác	11.000	13.000	20.000	26.000	40.000
KK	**Từ 22h40 đến trước 05h00 (Từ thứ 2 đến CN).**						
KK	22h40 - 05h00	Trước, giữa, sau phim khuya và các chương trình giải trí khác	5.000	7.000	9.000	11.000	14.000

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thuế GTGT.

- Chọn vị trí đặc biệt: cộng thêm **05%** trên đơn giá thời lượng phát sóng (giá trị này không được giảm giá).

- Các TVC quảng cáo được tính theo mức chuẩn: 05 giây, 10 giây, 15 giây, 20 giây, 30 giây, 35 giây (30+5), 40 giây (30+10)…

- Các TVC quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo giá của mức chuẩn có thời lượng kế tiếp.

- Thời gian quảng cáo theo mã giờ khách hàng đăng ký có thể dao động trong khoảng thời gian từ 03 đến 05 phút.

- Các chương trình xã hội hóa, hỗ trợ tuyên truyền, tài trợ, hợp tác, trao đổi khoán thời lượng, cung cấp chương trình, sản phẩm mới và các trường hợp khác….do Giám đốc Đài thỏa thuận với khách hàng về mức giá theo từng hợp đồng cụ thể.

- Một số chương trình đặc biệt áp dụng theo giá thông báo riêng.

- Bảng giá có thể thay đổi trong quá trình thực hiện, bằng thông báo giá.

2. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG THÔNG BÁO, RAO VẶT:

ĐVT: đồng/âm đọc

1. Thông báo mang tính kinh doanh, quảng cáo (tuyển sinh, tuyển dụng, mời thầu, hội thảo, họp mặt, thông tin chuyển đổi trụ sở, mất giấy CNQSDĐ,…).		
- Buổi sáng (10h25 - 10h35)	01 chữ (hoặc số)	10.000
- Buổi chiều (16h50 - 17h00)	01 chữ (hoặc số)	10.000
- Buổi tối (18h00; 18h25 - 18h30)	01 chữ (hoặc số)	12.000
- Hình ảnh minh họa (chỉ tính 01 lần)	Hình tĩnh (file do khách hàng cung cấp)	300.000
2. Thông báo mang tính chất nhân đạo, xã hội (Nhắn tin, cáo phó, mất giấy tờ tùy thân, tìm người thân…)	Tối đa không quá 200 từ	300.000 đ/lần phát
	Tối đa không quá 01 trang A4	500.000 đ/lần phát
3. Cảm tạ	Tối đa không quá 200 từ	500.000 đ/lần phát
	Tối đa không quá 01 trang A4	700.000 đ/lần phát

- Đối với các khách hàng là các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trực tiếp ký hợp đồng phát sóng thông báo mang tính kinh doanh thì được hưởng tỷ lệ giảm giá như sau:

+ Giá trị hợp đồng từ 50 triệu – dưới 100 triệu đồng: tỷ lệ giảm giá 10 %.

+ Giá trị hợp đồng từ 100 triệu đồng trở lên: tỷ lệ giảm giá 15 %.

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

3. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG TỰ GIỚI THIỆU: Là những chương trình có độ dài từ **02 phút** đến không quá **05 phút** giới thiệu sơ lược về hoạt động của doanh nghiệp; tính năng của sản phẩm, công nghệ, quy trình sản xuất …của doanh nghiệp. Khung giờ phát sóng phải dựa vào khung chương trình cụ thể của Đài. Trường hợp đặc biệt, những mẫu Tự giới thiệu có thời lượng dưới 02 (hai) phút được xem là Tự giới thiệu thì phải có sự phê duyệt của Giám đốc Đài

ĐVT: đồng/ phút

STT	Thời gian	Đơn giá/01 phút
1	Buổi sáng (06h00 – 11h50)	2.500.000
2	Buổi trưa hoặc chiều (12h00 – 17h50)	3.000.000
3	Buổi tối (18h00 – 22h00)	8.000.000
4	Sau 22h00	2.000.000

- Đối với các khách hàng là các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trực tiếp ký hợp đồng phát sóng chương trình tự giới thiệu thì được hưởng tỷ lệ chiết khấu như sau:

+ Phát lần 2: 10% (mười phần trăm) trên đơn giá.
+ Phát lần 3: 20% (hai mươi phần trăm) trên đơn giá.
+ Phát lần 4: 30% (ba mươi phần trăm) trên đơn giá.
+ Phát từ lần 5 trở lên: 40% (bốn mươi phần trăm) trên đơn giá.

4. ĐƠN GIÁ KEY LOGO, POPUP, CHẠY CHỮ, PANEL, HÌNH GẠT:

ĐVT: đồng

Thời gian	Chương trình	05 giây	10 giây
Từ 06h45 đến trước 11h30	Trước; giữa; sau các chương trình giải trí hoặc phim	500.000	800.000
Từ 12h00 đến trước 18h30		1.000.000	1.500.000
Từ 19h45 đến 22h00		2.000.000	3.000.000

- **LOGO** là logo thương hiệu hoặc hình ảnh thương hiệu của đơn vị hoặc sản phẩm được thiết kế với diện tích quảng cáo = 1/8 chiều cao màn hình và có thời lượng 10 giây.
- **POPUP** là một dạng quảng cáo logo dưới chân màn hình có kích thước từ 1/8 đến 1/7 màn hình có nội dung và hình ảnh của đơn vị quảng cáo. Hình thức này chạy trực

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

tiếp trong chương trình, không phải gián đoạn, cắt cảnh, người xem có thể cùng lúc theo dõi diễn biến của chương trình truyền hình cũng như nội dung quảng cáo và có thời lượng 10 giây.

- **Chạy chữ**: là hình thức chạy nội dung thông điệp dưới chân màn hình khi chương trình đang phát sóng.

- **PANEL** là băng hình quảng cáo tín hiệu có thời lượng 5s (thường có nội dung là hình ảnh, thông tin và slogan của đơn vị quảng cáo) được áp dụng theo bảng giá quảng cáo TVC truyền hình.

- **HÌNH GẠT** là dạng quảng cáo băng hình có thời lượng 03-05 giây (thường không có phần lời mà chỉ có hình ảnh và nhạc hiệu) được tính bằng 01TVC 5s tại thời điểm phát sóng.

5. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG TIN, PHÓNG SỰ, TRAILER,...:

ĐVT: đồng

STT	Tên chương trình	Thời điểm	TL	Đơn giá
1	Tin: khai trương, khởi công, họp báo, hội nghị,...(do đơn vị cung cấp file hoàn chỉnh không mang tính quảng cáo).	Bản tin TS.BRT	01 phút	6.000.000
2	Trailer, phóng sự, tư liệu, phim tài liệu (không mang tính quảng cáo; phục vụ chính trị hoặc cảnh báo xa vì sức khỏe của cộng đồng và lợi ích chung của XH; các ngành nghề kinh tế mang tính đặc thù của địa phương...)	07h00 - 18h30	01 phút	1.500.000
		19h45 - 22h30		2.000.000
3	Trailer, phóng sự, tư liệu, phim tài liệu (mang tính quảng cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh...do đơn vị cung cấp sản phẩm hoàn chỉnh)	07h00 - 18h30	01 phút	2.500.000
		19h45 - 22h30		3.000.000

6. ĐƠN GIÁ TRUYỀN HÌNH TRỰC TIẾP, TIẾP SÓNG TRỰC TIẾP, THU PHÁT LẠI, LIVE STREAM:

ĐVT: đồng

THỜI GIAN PHÁT SÓNG	THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH		
	Từ 30 - 60 phút	Trên 60 - 90 phút	Trên 90 - 120 phút
1. Truyền hình trực tiếp (chưa tính phí thuê xe màu và thuê bao đường truyền nếu có)			
Từ 07h00 - 11h30	30.000.000	50.000.000	70.000.000
Từ 12h00 - 18h30	50.000.000	70.000.000	90.000.000

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

Từ 19h00 - 22h30	100.000.000	150.000.000	180.000.000
2. Tiếp sóng trực tiếp (chưa tính phí thuê bao đường truyền nếu có)			
Từ 07h00 - 11h30	20.000.000	30.000.000	40.000.000
Từ 12h00 - 18h30	30.000.000	40.000.000	50.000.000
Từ 19h00 - 22h30	60.000.000	70.000.000	80.000.000
3. Thu phát lại			
Từ 07h00 - 11h30	10.000.000	15.000.000	20.000.000
Từ 12h00 - 18h30	15.000.000	20.000.000	25.000.000
Từ 19h00 - 22h30	30.000.000	40.000.000	50.000.000
4. Tọa đàm tư vấn tuyển sinh trực tiếp, khuyến nông			
THỜI GIAN PHÁT SÓNG	**THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH**		
	Từ 30 - 60 phút	Trên 60 - 90 phút	Trên 90 - 120 phút
Từ 07h00 - 11h30	15.000.000	25.000.000	chưa tính phí thuê xe màu và thuê bao đường truyền nếu có
Từ 12h00 - 17h00	20.000.000	30.000.000	
5. Đơn giá live stream (chưa tính phí thuê xe màu và thuê bao đường truyền nếu có)			
Từ 07h00 - 18h30	15.000.000	20.000.000	25.000.000
Từ 19h00 - 22h30	20.000.000	25.000.000	30.000.000

Ghi chú:

- Nếu đơn vị thực hiện truyền hình trực tiếp và phát sinh phát thanh trực tiếp, đơn giá sẽ được cộng thêm 10 % giá dịch vụ của đơn giá truyền hình trực tiếp tại cùng thời điểm.

- Trong một số trường hợp đặc biệt khác, tùy theo tính chất, nội dung, kịch bản của từng chương trình cụ thể, đơn giá thực hiện THTT, tiếp sóng trực tiếp hoặc thu phát lại…sẽ do Giám đốc Đài quyết định tỷ lệ chiết khấu (tối đa không quá 50 %).

- Đơn giá trên chưa bao gồm chi phí thiết kế background và trang trí trong trường hợp thực hiện THTT; thu phát lại hoặc tọa đàm tư vấn tuyển sinh trực tiếp tại phim trường của Đài.

- Quảng cáo trong chương trình tọa đàm tư vấn tuyển sinh trực tiếp thì tính thêm chi phí theo đơn giá tại thời điểm phát sóng và được chiết khấu 40%.

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

7. ĐƠN GIÁ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG HỖ TRỢ, TUYÊN TRUYỀN:

Tùy theo nguồn kinh phí do ngân sách phân bổ cho khách hàng, hai bên sẽ thỏa thuận giá trị hợp đồng trên nguyên tắc thu đủ bù chi. Đài sẽ hỗ trợ một phần chi phí thực hiện và Giám đốc Đài quyết định mức giá thực hiện hợp đồng.

8. ĐƠN GIÁ THỰC HIỆN TIN, PHÓNG SỰ, TỰ GIỚI THIỆU, TVC QUẢNG CÁO:

ĐVT: đồng/phút

STT	Thể loại	TL	Đơn giá	Ghi chú
1	Tin thường (gồm chi phí quay tin và 1 DVD làm CNPS; ngoài tỉnh cộng thêm chi phí phát sinh thực tế)	1 phút	7.000.000	Phát sóng 01 lần vào Thời sự tối
2	Tin có thu phát biểu (gồm chi phí quay tin và 1 DVD làm CNPS; ngoài tỉnh cộng thêm chi phí phát sinh thực tế)	1'30'' - 2' 00	10.000.000 - 12.000.000	Phát sóng 01 lần vào Thời sự tối
3	Phóng sự thường (gồm 01 lần phát sóng)	Tối thiểu 5 phút	6.000.000	Ngoài tỉnh cộng thêm phí thực tế
4	Phóng sự tài liệu (đã bao gồm đồ họa 3D, thiết bị Effect, 01 lần phát sóng)	Từ 10 - 20 phút	7.000.000	
5	Phim tài liệu (đã bao gồm đồ họa 3D; biên tập, hậu kỳ và phát sóng 01 lần)	15 – 25 phút/tập	150.000.000 - 250.000.000	
		Từ tập thứ 3 trở lên giảm 20% trên giá chuẩn 01 tập		
6	Tư liệu tại BRVT (bao gồm biên tập, hậu kỳ)	1 phút	6.000.000	
7	Video clip tự giới thiệu sản phẩm, công nghệ, quy trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư…của doanh nghiệp (gồm biên tập, hậu kỳ; chưa gồm chi phí phát sóng)	1 phút	7.000.000	
8	TVC quảng cáo có kỹ xảo đồ họa (chưa gồm chi phí phát sóng)	15 – 30 giây	50.000.000 - 70.000.000	

9. ĐƠN GIÁ THỰC HIỆN CÁC DỊCH VỤ KHÁC:

ĐVT: đồng

STT	Thể loại	TL	Đơn giá	Ghi chú
1	**Thực hiện biên tập và đọc thuyết minh (đã gồm KTV dựng):**			
	- Tin quảng bá	01 phút	1.500.000	
	- Phóng sự kinh tế, chuyên luận, tin nhanh…			

2	**Thực hiện lồng nhạc, đọc thuyết minh, lồng tiếng quảng cáo:**			
	- Quảng cáo, tự giới thiệu… (Nội địa)	01 phút	2.000.000	
	- Quảng cáo, tự giới thiệu… (Nước ngoài, liên doanh)		3.000.000	
3	**Các dịch vụ khác :**			
	- Dịch thuật, biên tập từ tiếng Việt sang tiếng Anh, Hoa…và ngược lại	01 phút	1.000.000	
	- Thuê MC dẫn chương trình, xuất hiện hình… (ngoài tính cộng thêm chi phí và phương tiện đi lại cho MC)	giờ	2.000.000	
	- Quay tư liệu (không gồm biên tập, thuyết minh, KTV dựng)	giờ	1.500.000	
4	**In sang tư liệu (đã phát trên sóng BRT- có Logo BRT):**			
	- Phóng sự ngắn (3 phút – 5 phút), chuyên mục (5 phút-10 phút)	phút	1.400.000	
	- Tư liệu tuyên truyền cho các ngành	phút	1.400.000	
	- Thông báo, tin nhanh (khai trương, hội nghị, khởi công…).	phút	1.000.000	Tối đa 03 phút
	- Các chương trình văn nghệ, GT khác (>15')	phút	800.000	Tối đa 30 phút
	In sang tư liệu (không có Logo BRT):			
	- Tư liệu mang giá trị lịch sử, tư liệu quý giá qua các thời kỳ từ Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo …	phút	20.000.000	Tối đa 5 phút
	- Tư liệu các cảnh quay áp dụng công nghệ cao như flycam, AI, Gimbo…	phút	7.000.000	
	- Tư liệu tuyên truyền cho các ngành	phút	3.000.000	
	- Tư liệu hình ảnh, video các buổi thăm và làm việc của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các nguyên lãnh đạo Tỉnh qua các thời kỳ phải có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.	Cơ quan , đơn vị, địa phương có văn bản gửi Đài, tùy thuộc vào tình hình thực tế, đơn giá này sẽ do Giám đốc quyết định		
	- Các tư liệu mang yếu quốc phòng, an ninh ... phải có văn bản đồng ý của lãnh đạo các ngành chức năng.			
5	**Các dịch vụ khác:**			
	- Logo sân khấu (Các chương trình định kỳ)	kỳ	10.000.000	
	- Logo sân khấu (Các chương trình lẻ, trực tiếp)	kỳ	25.000.000	
	- Bật góc (10"/lần)	kỳ	1.000.000	
	- Logo xoay dưới chân màn hình (tỷ lệ 1/8) được tính bằng 01 TVC 5" tại thời điểm phát sóng			

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

10. BẢN QUYỀN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH:

- Đơn giá các chuyên mục, chuyên đề, chương trình văn nghệ có bản quyền thuộc Đài thì đơn giá sẽ được thỏa thuận tùy từng chương trình cụ thể.

- Thời hạn phát sóng do hai bên thỏa thuận.

II. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Quy định về tỷ lệ chi hoa hồng môi giới, chi hỗ trợ hoạt động tạo nguồn thu Dịch vụ - Quảng cáo và tỷ lệ trao đổi sóng quảng cáo được áp dụng theo Quy định do giám đốc Đài phê duyệt kèm theo Quyết định số 147/QĐ-PTTH ban hành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

2. Các thông báo mang tính kinh doanh, quảng cáo (đấu giá, khởi công, mời thầu, khai trương, khuyến mãi…), ngoài khung giờ cố định nếu có nhu cầu phát sóng vào các khung giờ vàng (19h40 - 21h50), sẽ được tính theo đơn giá TVC quảng cáo tại cùng thời điểm.

3. Các hợp đồng mang tính chất phục vụ chính trị, vì sức khỏe cộng đồng và lợi ích chung của xã hội; quảng bá các ngành nghề kinh tế mang tính đặc thù của địa phương,…chi phí thực hiện được áp dụng đơn giá hỗ trợ hoặc miễn giảm do Giám đốc quyết định trên cơ sở đề xuất của Phòng Dịch vụ - Quảng cáo.

4. Tùy theo tính chất cụ thể từng hợp đồng phối hợp khai thác dịch vụ, quảng cáo, Giám đốc Đài quyết định mức chiết khấu cho phù hợp với hoạt động phối hợp khai thác nguồn thu, mang lại hiệu quả doanh thu của đơn vị, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

5. Nội dung cáo phó phải có giấy chứng tử của Cơ quan chính quyền địa phương cấp. Trường hợp mất giấy tờ (giấy tờ thông thường), tìm người thân, tìm thân nhân cho trẻ bị bỏ rơi…phải có xác nhận của chính quyền địa phương; hộ nghèo (có giấy xác nhận của địa phương); trường hợp mất giấy CNQSDĐ phải có xác nhận của Sở/Phòng Tài nguyên và Môi trường,...

6. Ưu tiên phát sóng miễn phí trên sóng Phát thanh hoặc Truyền hình cho các trường hợp sau:

- Miễn phí 01 lần phát sóng (cảm tạ hoặc cáo phó) đối với các đối tượng: CB lão thành Cách mạng; Đảng viên huy hiệu từ 30 năm tuổi Đảng trở lên; Mẹ VNAH, Gia đình Thương binh, Liệt sĩ (có giấy xác nhận của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy, Huyện ủy); Hộ nghèo (có giấy xác nhận của địa phương); Người thân của CBCCVC và NV Đài; CB Lãnh đạo hoặc người thân của CB Lãnh đạo thuộc các Sở, Ban, Ngành.

- Miễn phí tối đa 03 lần phát sóng trên sóng Phát thanh hoặc Truyền hình đối với trường hợp tìm thân nhân cho trẻ bị bỏ rơi (theo quy định).

7. Riêng đối với các nhóm thuộc quan hệ đối ngoại (đã cộng tác với Đài hoặc hỗ trợ cho CBCCVC Đài trong quá trình tác nghiệp…), các Phòng liên quan chủ động đề xuất miễn giảm (tối đa không quá 02 lần) và trình Giám đốc Đài xem xét, phê duyệt.

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

8. Các thông báo mang tính đột xuất cảnh báo vấn đề có thể gây nguy hiểm, ảnh hưởng đến cộng đồng xã hội hoặc phát sinh đặc biệt…hình thức hỗ trợ hoặc miễn giảm sẽ do Giám đốc quyết định.

9. Các thủ tục pháp lý khi đăng ký quảng cáo:

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động quảng cáo trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân thủ theo đúng các qui định của Luật quảng cáo hiện hành.
- Các nội dung quảng cáo phải đảm bảo tính văn hóa, nghệ thuật và phù hợp với qui định của Pháp luật Việt Nam.

10. Đối với các loại hình tài trợ sản xuất chương trình thì giá trị quy đổi để trả cho nhà tài trợ sẽ do Giám đốc Đài quyết định tùy vào từng chương trình cụ thể và từng mức giá tài trợ cụ thể.

11. Tất cả các hình thức quảng cáo đều không được phát vào giữa các chương trình Thời sự chính trên sóng Phát thanh và Truyền hình, truyền hình trực tiếp về các sự kiện chính trị đặc biệt, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc.

12. Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ thay đổi đơn giá phù hợp với từng thời điểm. Khi có điều chỉnh, Đài sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản cho khách hàng trước 15 ngày khi áp dụng bảng giá mới.

13. Những trường hợp không có quy định trong Bảng giá này sẽ do Giám đốc Đài quyết định.

14. Giá trên đã bao gồm thuế GTGT./.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08.tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thân

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

PHỤ LỤC 02

BẢNG GIÁ CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH (FM 92 MHz) BÀ RỊA -VŨNG TÀU NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 378 /QĐ-PTTH ngày 08/12/2023 của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT có hiệu lực từ ngày 01/01/2024).

I. ĐƠN GIÁ:

1. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG THÔNG BÁO, RAO VẶT:

ĐVT: đồng/ lần phát

1. Thông báo mang tính kinh doanh, quảng cáo (đấu giá, khởi công, mời thầu, khai trương, khuyến mãi…).		
1.1. Trước hoặc sau các chuyên mục, CT (05h00 - 11h30)	Tối đa không quá 01 trang A4	700.000
1.2. Trước hoặc sau các chuyên mục, CT (12h00 - 15h00)		900.000
1.3. Trước hoặc sau Chuyên đề trực tiếp (15h00-16h30)		1.100.000
1.4. Trước hoặc sau các chuyên mục, CT (16h30 - 17h30)		1.100.000
1.5. Trước hoặc sau Chuyên đề trực tiếp (19h00-23h00)		1.300.000
2. Thông báo (tuyển sinh, tuyển dụng, hội thảo, họp mặt, thông tin chuyển đổi trụ sở, mất giấy CNQSDĐ…).		1.000.000
3. Thông tin mang tính chất nhân đạo, xã hội (Nhắn tin, cáo phó, mất giấy tờ tùy thân, cảm tạ, tìm người thân…).		200.000

2. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG TỰ GIỚI THIỆU :

ĐVT: đồng

STT	Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/phút
1	Buổi sáng (05h00 – trước 10h30)	Trước hoặc sau các chương trình giải trí	1.200.000
2	Buổi trưa (10h30 - 13h00)	Trước hoặc sau Chuyên đề trực tiếp	2.000.000
4	Buổi chiều (13h02 - 17h30)	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác ;CT trực tiếp	1.600.000
5	Buổi tối (17h30 - 23h00)	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác.	1.200.000

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

3. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO (FILE RADIO):

ĐVT: đồng

Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/TL	
		15"	30"
Từ 05h00 – trước 10h30	Trước, sau các chuyên mục; chương trình giải trí; CT trực tiếp (nếu vào giữa CT trực tiếp thì cộng thêm 10% trên đơn giá).	1.600.000	2.200.000
Từ 10h30 - 13h00	Trước, sau các chuyên đề trực tiếp	2.200.000	2.800.000
Từ 13h02 – trước 15h00	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí .	1.600.000	2.200.000
Từ 15h00 - 17h25	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác ;CT trực tiếp (nếu vào giữa CT trực tiếp thì cộng thêm 10% trên đơn giá, trừ CT tiếp âm Đài TNVN)	2.800.000	3.400.000
Từ 17h30 – trước 23h00	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác.	1.600.000	2.200.000

4. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG TIN, PHÓNG SỰ, TRAILER,... :

ĐVT: đồng

STT	Tên chương trình	Thời lượng	Đơn giá
1	Trailer tuyên truyền (phục vụ chính trị, mang tính cảnh báo xa vì sức khỏe của cộng đồng và lợi ích chung của XH: Tiết kiệm điện...)	01 phút	800.000
2	Trailer, tin, phóng sự (Đài sản xuất hoặc do đơn vị cung cấp sản phẩm hoàn chỉnh).	01 phút	1.500.000

5. ĐƠN GIÁ PHÁT THANH TRỰC TIẾP:

ĐVT: đồng

THỜI GIAN PHÁT SÓNG	THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH		
	Từ 30 - 60 phút	Trên 60 - 90 phút	Trên 90 - 120 phút
Từ 06h30 - 11h30	30.000.000	40.000.000	50.000.000
Từ 13h00 - 15h00	40.000.000	50.000.000	60.000.000
Từ 19h00 - 23h00	65.000.000	80.000.000	100.000.000

- Trong một số trường hợp đặc biệt khác, tùy theo tính chất, nội dung, kịch bản của từng chương trình cụ thể, các chương trình định kỳ, thường niên, đơn giá thực hiện PTTT, sẽ do Giám đốc Đài quyết định.

6. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐÔNG - NAM DƯỢC, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG, HOME SHOPPING (FILE AUDIO):

6.1. Đơn giá phát sóng quảng cáo:

ĐVT: đồng

Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/TL	
		15"	30"
Từ 05h00 – trước 05h30	Trước, giữa, sau chương trình giải trí.	350.000	600.000
Từ 05h30 – 08h25	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí.	500.000	900.000
Từ 08h30 – trước 10h30	Trước, sau các chuyên mục; chương trình giải trí; CT trực tiếp (nếu vào giữa CT trực tiếp thì cộng thêm 10% trên đơn giá).	700.000	1.300.000
Từ 10h30 - 13h00	Trước, sau các chuyên đề trực tiếp	850.000	1.500.000
Từ 13h02 – trước 15h00	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí .	500.000	900.000
Từ 15h00 - 17h25	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác; CT trực tiếp (nếu vào giữa CT trực tiếp thì cộng thêm 10% trên đơn giá, trừ CT tiếp âm Đài TNVN)	700.000	1.300.000
Từ 17h30 – trước 21h00	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác.	500.000	900.000
Từ 21h00 – 23h00	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác.	350.000	600.000

6.2. Đơn giá phát sóng Tự giới thiệu

ĐVT: đồng

STT	Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/phút
1	Buổi sáng (05h00 – trước 10h30)	Trước hoặc sau các chương trình giải trí	400.000
2	Buổi trưa (10h30 - 13h00)	Trước hoặc sau Chuyên đề trực tiếp	800.000
3	Buổi chiều (13h02 - 17h30)	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác ;CT trực tiếp	600.000
4	Buổi tối (17h30 - 23h00)	Trước, giữa, sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác.	400.000

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

6.3. Đơn giá Home shopping

ĐVT: đồng

STT	Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/phút
1	Trước hoặc sau các chuyên mục; chương trình giải trí khác	05h00-23h00	100.000
2	Trước hoặc sau CT trực tiếp		150.000

II. TỶ LỆ CHIẾT KHẤU:

STT	GIÁ TRỊ PHÁT SÓNG	KHÁCH HÀNG TRỰC TIẾP	CÔNG TY QUẢNG CÁO
1	Từ 50.000.000 đ đến dưới 100.000.000 đ	10%	20%
2	Từ 100.000.000 đ đến dưới 200.000.000 đ	15%	25%
3	Từ 200.000.000 đ đến dưới 300.000.000 đ	20%	30%
4	Từ 300.000.000 đ đến dưới 500.000.000 đ	25%	35%
5	Từ 500.000.000 trở lên	30%	40%

1. Bảng giá này có thể thay đổi trong quá trình thực hiện. Nếu có sự thay đổi, Đài PT&TH Bà Rịa – Vũng Tàu sẽ thông báo trên website: http://brt.vn, email và địa chỉ ghi trên hợp đồng của Quý công ty.

2. Tự giới thiệu sản phẩm, Home shopping. Thời lượng quy định tối thiểu là 02 phút và tối đa 05 phút.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày .08.tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thân

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

PHỤ LỤC 03

BẢNG GIÁ PHÁT SÓNG GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐÔNG – NAM DƯỢC THỰC PHẨM CHỨC NĂNG, TV SHOPPING TRÊN SÓNG TRUYỀN HÌNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 378/QĐ-PTTH ngày 08/12/2023 của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT có hiệu lực từ ngày 01/01/2024).

I. ĐƠN GIÁ:

1. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG QUẢNG CÁO (TVC):

ĐVT: đồng

Ký hiệu	Thời gian	Tên chương trình	Đơn giá / thời lượng QC		
			5"	15"	30"
S	**Từ 06h00 đến trước 13h00** (Từ thứ 2 đến Chủ nhật).				
S1	06h00 - 11h30	Trước hoặc sau thời sự BRT 06h00 Trước, giữa hoặc sau phim truyện nước ngoài 06h50 Trước hoặc sau các chuyên mục, CT Giải trí khác Trước, giữa hoặc sau phim Việt Nam 10h00	500.000	1.500.000	3.000.000
S2	11h30 – 13h00	Trước hoặc sau TS.BRT Trước, giữa hoặc sau phim Nước ngoài 12h00	700.000	2.000.000	4.000.000
C	**Từ 13h00 đến trước 18h25** (Từ thứ 2 đến Chủ nhật).				
C1	13h00– 14h50	Trước hoặc sau các chuyên mục, CT Giải trí khác Trước, giữa hoặc sau phim Việt Nam 14h00	600.000	1.800.000	3.500.000
C2	15h00 - 16h00 16h00 - 18h25 17h00 - 17h55	Trước hoặc sau THTT *(Thứ bảy)* Trước hoặc sau các chuyên mục, CT Giải trí khác Trước, giữa hoặc sau phim Nước ngoài 17h00	700.000	2.000.000	4.000.000
T	**Từ 18h30 đến trước 23h35** (Từ thứ 2 đến Chủ nhật)				
T1	18h30 - 19h45	Trước thời sự BRT 18h30 Sau TS.VTV	850.000	2.500.000	5.000.000

Ký hiệu	Thời gian	Tên chương trình	Đơn giá / thời lượng QC		
			5"	15"	30"
T2	20h00 - 21h50	Trước, giữa hoặc sau phim Việt Nam 19h50, T.show, G. show,… Trước hoặc sau các chuyên mục, CT giải trí khác Trước, giữa hoặc sau phim Nước ngoài 21h00 THTT; Tiếp sóng trực tiếp	1.000.000	2.700.000	5.500.000
T3	22h30 - 23h35	Trước, giữa, sau phim khuya và các CT giải trí khác	550.000	1.650.000	3.300.000

2. ĐƠN GIÁ PHÁT SÓNG TỰ GIỚI THIỆU, PHÓNG SỰ:

ĐVT: đồng

Ký hiệu	Thời điểm phát sóng	Đơn giá/phút
GT1	Từ 06h00 đến 11h30	700.000
GT2	Từ 11h50 đến 17h00	900.000
GT3	Từ 17h50 đến 18h25	1.200.000
GT4	Từ 18h30 đến 21h50	1.500.000
GT5	Từ sau 22h00	600.000

3. ĐƠN GIÁ TV SHOPPING, PHÒNG KHÁM ĐA KHOA:

ĐVT: đồng

Ký hiệu	Thời gian	Thời điểm	Đơn giá/phút
H1	Trước hoặc sau các chương trình giải trí, phim	07h00 - 18h00	200.000
H2	Giữa phim		300.000

II. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Bảng giá trên chỉ áp dụng cho các khách hàng là các công ty truyền thông quảng cáo, công ty truyền thống của Đài. Đối với khách hàng nhỏ lẻ, không thường xuyên …thì đơn giá sẽ cộng thêm 30%.

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

2. Khung giờ phát sóng phải dựa vào khung chương trình cụ thể của Đài. **Sản phẩm áp dụng bảng giá này đã bao gồm thuế GTGT và không được áp dụng tỷ lệ chiết khấu.**

3. Tự giới thiệu: Là những chương trình có độ dài từ **02 phút** đến không quá **05 phút** giới thiệu sơ lược về tính năng của sản phẩm, công nghệ, quy trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư…của doanh nghiệp.

4. Phóng sự: là chương trình có độ dài tối thiểu **05 phút** vừa chuyển tải nội dung thông tin hoạt động quả doanh nghiệp, giới thiệu sản phẩm mới, tính năng tác dụng, công nghệ mới dây chuyền mới của doanh nghiệp, thị trường tiêu thụ sản phẩm, chương trình khuyến mãi……

5. TV shopping: Là những chương trình có độ dài từ 02 đến không quá 05 phút giới thiệu, tư vấn và bán sản phẩm trực tuyến qua truyền hình.

6. Các tổ chức, cá nhân khi đăng ký hoạt động quảng cáo phải tuân thủ theo đúng các qui định của Luật quảng cáo hiện hành.

7. Các nội dung quảng cáo phải đảm bảo tính văn hóa, nghệ thuật và phù hợp với qui định của Pháp luật Việt Nam.

8. Chọn vị trí đặc biệt: cộng thêm **05%** (năm phần trăm) trên đơn giá thời lượng phát sóng.

- Các TVC quảng cáo được tính theo mức chuẩn: 05 giây, 15 giây, 30 giây
- Các TVC quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo giá của mức chuẩn có thời lượng kế tiếp.

7. Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ thay đổi đơn giá phù hợp với từng thời điểm. Khi có điều chỉnh, Đài sẽ thông báo cụ thể bằng văn bản cho khách hàng trước 15 ngày khi áp dụng bảng giá mới.

8. Giá trên đã bao gồm thuế GTGT./.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08.tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thân

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

PHỤ LỤC 04

BẢNG GIÁ CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO TRÊN TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ (http://Brt.vn) NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 378 /QĐ-PTTH ngày ..08/12/2023 của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT có hiệu lực từ ngày 01/01/2024).

I. ĐƠN GIÁ:

ĐVT: đồng

Vị trí	Mô tả			Đơn giá/tháng		Ghi chú
	Kích thước (pixels)	Dung lượng	Cơ chế	Trang chủ	C. mục	
Top banner	1170 x 135	<2 MB	Liên kết đến tin bài hoặc địa chỉ website	1.000.000	600.000	
Center banner	1140 x 130	<2 MB	Cố định, chia sẻ 3	1.000.000	500.000	
Left banner	248 x 110	<2 MB	Liên kết đến tin bài hoặc địa chỉ website	1.000.000	500.000	
Footer banner	409 x 60 803 x 100	<1 MB	Liên kết đến tin bài hoặc địa chỉ website	1.000.000	500.000	
Banner tin nổi bật	460 x 60	45 Kb	Cố định không chia sẻ	1.500.000		
Tin Spam	300 chữ + 1 ảnh		Được lưu trữ tại sever		500.000	(VNĐ/tuần)
Bài PR	800 chữ + 1 ảnh		Được lưu trữ tại sever	3.000.000	1.000.000	(VNĐ/tuần)

II. QUY ĐỊNH CHUNG:

- Cơ chế chia sẻ: luân phiên xuất hiện 03 Công ty cùng một vị trí, mỗi Công ty xuất hiện 15 giây.

- Cơ chế luân phiên: chuyển đổi vị trí giữa các banner cùng kích thước trên trang.

- Nội dung quảng cáo phải tuân thủ theo quy định của nhà nước, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam và được sự chấp thuận của Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT.

Yêu cầu kỹ thuật:

- Thiết kế đồ họa dạng JPG/GIF hoặc Flash động không quá 15 giây.

- Các banner quảng cáo có dung lượng < 45 Kb.

Chính sách: Khi đặt banner sẽ được chiết khấu như sau

- Trên 01 – 3 tháng: chiết khấu 20%

- Trên 03 – 6 tháng: chiết khấu 40%

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

- Trên 6 – 12 tháng: chiết khấu 50%
- Banner độc quyền 1 năm trở lên: chiết khấu 50%
- Nếu quảng cáo thời gian dưới 01 tháng sẽ áp dụng chính sách giá là 01 tháng.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08 tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC

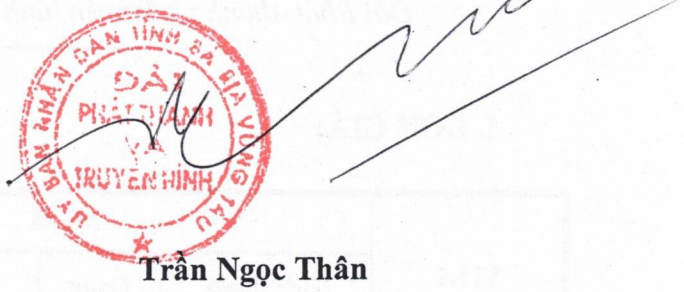

Trần Ngọc Thân

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

PHỤ LỤC 05

BẢNG GIÁ CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO TRÊN YOUTUBE - FACEBOOK BRT NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 378 /QĐ-PTTH ngày ..08/12/2023 của Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh BR-VT, có hiệu lực từ ngày 01/01/2024).

I. ĐƠN GIÁ TRÊN YOUTUBE - FACEBOOK

1. ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO (TVC) :

ĐVT: đồng

STT	Vị trí	Đơn giá / Chương trình		
		5"	10"	15"
1	Trước hoặc sau các chương trình giải trí	1.500.000	2.500.000	3.000.000
2	Trước hoặc sau các chương trình thời sự, chuyên đề	1.000.000	1.500.000	2.500.000

Ghi chú:

- Các TVC quảng cáo được tính theo mức chuẩn: 05 giây, 10 giây, 15 giây.

- Các TVC quảng cáo có thời lượng cao hơn mức chuẩn sẽ được tính theo giá của mức chuẩn có thời lượng kế tiếp.

2. ĐƠN GIÁ TỰ GIỚI THIỆU: Là những chương trình có độ dài từ **02 phút** đến không quá **05 phút** giới thiệu sơ lược về tính năng của sản phẩm, công nghệ, quy trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư…của doanh nghiệp.

ĐVT: đồng

STT	Thời lượng	Đơn giá/ lần	Ghi chú
1	02 phút	2.000.000	- Các Clip của khách hàng được đăng tải sẽ tồn tại mãi trên nền tảng số của Đài.
2	03 phút	3.000.000	
3	04 phút	3.500.000	
4	05 phút	4.000.000	

3. ĐƠN GIÁ ĐĂNG TẢI TIN, PHÓNG SỰ, TRAILER,…:

ĐVT: đồng

STT	Tên chương trình	Thời lượng	Đơn giá
1	Tin: khai trương, khởi công, họp báo, hội nghị,…(do đơn vị cung cấp file hoàn chỉnh không mang tính quảng cáo).	01 phút	1.000.000

2	Trailer, phóng sự, tư liệu, phim tài liệu (không mang tính quảng cáo; phục vụ chính trị hoặc cảnh báo xa vì sức khỏe của cộng đồng và lợi ích chung của XH; các ngành nghề kinh tế mang tính đặc thù của địa phương…)	01 phút	1.000.000
3	Trailer, phóng sự, tư liệu, phim tài liệu (mang tính quảng cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh…do đơn vị cung cấp sản phẩm hoàn chỉnh)	01 phút	1.500.000

4. ĐƠN GIÁ INSERT LOGO, POPUP:

ĐVT: đồng

STT	Tên vị trí	Đơn giá / Clip	Ghi chú
1	Insert Logo vào các Clip đăng tải	200.000	- Khách hàng có thể lựa chọn bất kỳ clip nào của Đài đã đăng tải để insert Logo hoặc Popup. - Vị trí insert Logo là góc phải bên dưới màn hình. - Logo hoặc Popup được insert xuyên suốt từ đầu đến cuối clip.
2	Insert Popup vào các Clip đăng tải	300.000	

- **LOGO** là logo thương hiệu hoặc hình ảnh thương hiệu của đơn vị hoặc sản phẩm.

- **POPUP** là một dạng quảng cáo logo dưới chân màn hình có kích thước từ 1/8 đến 1/7 màn hình có nội dung và hình ảnh của đơn vị quảng cáo. Hình thức này chạy trực tiếp trong chương trình, không phải gián đoạn, cắt cảnh, người xem có thể cùng lúc theo dõi diễn biến của chương trình cũng như nội dung quảng cáo.

-

II. ĐƠN GIÁ ĐĂNG TẢI HÌNH ẢNH TRÊN FACEBOOK

ĐVT: đồng

STT	Tên vị trí	`Kích thước (pixels)	Đơn giá	Ghi chú
1	Vị trí ảnh bìa	820 x 315	300.000 đồng /tuần	
2	Vị trí Gim lên đầu		500.000 đồng /tuần	Đăng video clip hoặc hình ảnh
3	Đăng ảnh lên Facebook		150.000 đồng /tuần	Tối đa không quá 20 hình ảnh trong mỗi lượt đăng

Liên hệ. 028 6282 5186 - 0937 231 258

III. QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Bảng giá trên áp dụng cho việc Insert quảng cáo (TVC), Logo, Popup vào một chương trình cụ thể của Đài (do khách hàng lựa chọn) trước khi được đăng tải lên Youtube.

2. Đối với Tự giới thiệu của các đơn vị, Đài PT và TH tỉnh sẽ Insert Logo của Đài trước khi đăng tải lên Youtube.

- Các nội dung quảng cáo phải đảm bảo tính văn hóa, nghệ thuật, phù hợp với qui định của Pháp luật Việt Nam và qui định về bản quyền âm thanh hình ảnh trên các nền tảng số.

3. Đối với các loại hình tài trợ sản xuất chương trình thì giá trị quy đổi để trả cho nhà tài trợ sẽ do Giám đốc Đài quyết định tùy vào từng chương trình cụ thể và từng mức giá tài trợ cụ thể.

4. Một số chương trình đặc biệt áp dụng theo giá thông báo riêng.

5. Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sẽ thay đổi đơn giá phù hợp với từng thời điểm. Khi có điều chỉnh, Đài sẽ thông báo cụ thể bằng thông báo giá cho khách hàng trước 15 ngày khi áp dụng bảng giá mới. Những trường hợp không có quy định trong Bảng giá này sẽ do Giám đốc Đài quyết định.

6. Địa chỉ đăng tải trên các kênh: YouTube BRTgo (youtube.com/@thbrt); YouTube BRT TV (youtube.com/@thbrttv); Facebook (facebook.com/truyenhinh.brt)

7. Giá trên đã bao gồm thuế GTGT./.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 08.tháng 12 năm 2023

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Thân